

Bản án số: 09/2024/HS-ST  
Ngày 01-02-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nhữ Văn Vinh và ông Vũ Đình Mạnh

**- Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị May - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** bà Phạm Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại Nhà văn hóa trung tâm huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 02/TB-TA ngày 23 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đình Q**, sinh năm 2004 tại xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: thôn O, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Q1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q2; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 29/2021/HSST ngày 30/3/2021, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 7 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản (là tội phạm nghiêm trọng, thời điểm phạm tội bị cáo 16 tuổi 10 tháng 15 ngày); bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 19/12/2021. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2024 đến ngày 09/01/2024 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**- Người chứng kiến:** Ông Vũ Văn S. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình Q và đối tượng tên C (không xác định được nhân thân, lai lịch) là bạn mới quen qua mạng xã hội, Q và C thuê trọ cùng nhau tại thành phố Hải Dương được 2 ngày (đến nay Q không nhớ được địa chỉ cụ thể). Trưa ngày 05/01/2024, Q và C đang ngồi uống bia ở quán thuộc thôn C, xã LX, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương thì có người nam giới gọi điện đến số di động của Q đặt vấn đề mua 2 giàn pháo loại 49 quả, 3 giàn pháo loại 36 quả, 1 dây pháo đỏ và bảo Q mang pháo đến giao ở thôn C, xã LX, huyện Bình Giang, Q đồng ý. Q bảo C đi mua pháo về bán lại cho khách kiếm lời, C đồng ý, sau đó C và Q liên hệ với người tên T (không xác định được họ, tên đệm và nhân thân, lai lịch) để mua pháo và hẹn địa điểm giao hàng tại khu vực cầu Hàn thuộc huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Sau đó, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter không đeo BKS (Q mượn của anh Nguyễn Đức H, sinh năm 2004, ở thôn An Điền, xã Cộng Hòa, huyện Nam Sách) chở Q về phòng trọ. Tại đây cả 2 bàn bạc C ứng tiền và đi gặp T lấy pháo, mỗi giàn pháo bán cao hơn giá mua 300.000 đồng/giàn. C điều khiển xe mô tô gặp T để mua pháo còn Q chờ ở phòng trọ. Sau khi lấy được pháo mang về phòng trọ, Q kiểm tra thấy thiếu 1 giàn pháo loại 36 quả nên Q gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo báo với T là thiếu 1 giàn pháo, T bảo Q đi đến cầu Hàn lấy. C điều khiển xe mô tô chở Q ngồi sau đeo ba lô đựng số pháo mà C đã mua trước đó đến cầu Hàn gặp T lấy thêm giàn pháo loại 36 quả còn thiếu. Q cất pháo vào trong ba lô, C điều khiển xe mô tô chở Q đi đến thôn C, xã LX để bán pháo như đã hẹn. Hồi 15 giờ 15 phút cùng ngày, khi Q và C đi trên đường xóm 4, thôn C, xã LX thì bị Tổ công tác của Công an huyện Bình Giang yêu cầu dừng xe để kiểm tra, lợi dụng sơ hở C chạy thoát. Thu giữ trên người Q 1 ba lô bên trong chứa 3 hộp hình vuông màu đỏ đều có kích thước (15 x 15 x 15)cm, 2 hộp hình chữ nhật màu đen đều có kích thước (17,5 x 17,5 x 10)cm, 1 cuộn dây quần nilon màu trắng, bên trong có 56 vật hình trụ màu đỏ, Q khai là pháo nổ mang bán cho khách để kiếm lời. Quản lý của Q 1 điện thoại di động Samsung Galaxy A12, lắp sim số 0862.440.647 và xe mô tô Exciter không đeo BKS.

Kết luận giám định số 52/KL-KTHS ngày 06/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu vật gồm các vật hình hộp chữ nhật trong niêm phong thu giữ trong ba lô của Q gửi đến giám định, có tổng khối lượng 8,52kg là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ); mẫu vật gồm các vật hình trụ tròn được kết thành giàn bằng dây dẫn màu xám trong niêm phong thu giữ trong ba lô của Q gửi đến giám định, có tổng khối lượng là 0,46kg là pháo, loại pháo nổ. Hoàn lại mẫu vật giám định gồm 8,30kg pháo nổ (pháo hoa nổ); 0,42kg pháo nổ.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 22-01-2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Nguyễn Đình Q về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên toà:*

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã nêu là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Q phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”. *Về hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Q từ 16 đến 19 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. *Về hình phạt bổ sung:* không áp dụng. *Về vật chứng:* Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 1 điện thoại SamSung Galaxy A12, lắp sim số 0862.440.647; tịch thu tiêu hủy 1 ba lô màu đen. *Về án phí:* bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 15 phút ngày 05/01/2024, tại thôn C, xã LX, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Đình Q có hành vi cất giấu trái phép trên người 8,98 kg pháo nổ, mục đích để bán kiếm lời, bị Công an huyện Bình Giang phát hiện, bắt giữ, thu giữ vật chứng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi buôn bán pháo nổ - hàng hóa mà Nhà nước cấm buôn bán là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế nhưng vì động cơ vụ lợi, bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý; pháo nổ mà bị cáo buôn bán có khối lượng 8,98 kg nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội Buôn bán hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: *Về nhân thân:* Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã một lần bị kết án về tội cưỡng đoạt tài sản. *Về tình tiết giảm nhẹ:* quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. *Về tình tiết tăng nặng*: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số pháo, bị cáo khai mua của người tên T, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu; đối tượng C đi cùng bị cáo đã bỏ chạy trong khi bắt giữ, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch; người đàn ông gọi điện mua pháo của bị cáo, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 8,30kg pháo nổ (pháo hoa nổ) và 0,42kg pháo nổ cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu, là mẫu vật hoàn lại sau giám định và là vật nhà nước cấm lưu hành nên ngày 10/01/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang đã thành lập Hội đồng và tiêu hủy theo quy định của pháp luật; Đối với 1 điện thoại Samsung Galaxy A12, lắp sim số 0862.440.647 thuộc quyền sở hữu của bị cáo, bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước; đối với 1 ba lô màu đen thuộc quyền sở hữu của bị cáo, bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với xe mô tô Exciter không đeo BKS, bị cáo khai mượn của anh Nguyễn Đức H, quá trình điều tra anh Huy không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục quản lý, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Đình Q phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

**2. Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Đình Q 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/01/2024.

**3. Về vật chứng:** Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 1 điện thoại Samsung Galaxy A12, lắp sim số 0862.440.647; tịch thu tiêu hủy 1 ba lô màu đen; đều thuộc quyền sở hữu của bị cáo Nguyễn Đình Q.

*(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang).*

**4. Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Đình Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang;
- CQCSĐT - CA huyện Bình Giang;
- CCTHADS huyện Bình Giang;
- CQ THAHS huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thanh Nam**